CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA KHU VỰC II

Số: 495 /QĐ-CVII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2024

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ ĐƯỜNG THUỶ NỘI ĐỊA KHU VỰC II

Căn cứ Quyết định 270/QĐ-BXD ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại các Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sử đổi bổ sung Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 207/QĐ-CVII ngày 31/3/2025 của Giám đốc Cảng vụ ĐTNĐ Khu vực II về việc ban hành Quy chế công khai tài chính;

Căn cứ Thông báo số 41/TB-CHHĐTVN ngày 28/5/2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Cảng vụ ĐTNĐ khu vực II đã được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt.

- Nội dung công khai: Chi tiết tại biểu mẫu kèm theo.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại Văn phòng Cảng vụ ĐTNĐ Khu vực II đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Cảng vụ ĐTNĐ Khu vực II.

- Thời gian niêm yết: Từ 05/6/2025 đến 31/8/2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Trưởng phòng, Trưởng đại diện trực thuộc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục HHĐTVN (Thay báo cáo);
- Lưu VT, TCKT.

Q. GIÁM ĐỐC

CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA KHU VỰC II

Phạm Đình Tuyến

Biểu số 04 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018

Đơn vị: Cảng vụ Đường thuỷ nội địa Khu vực II
Chương: 021

CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA KHU VỰC II

QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 495/QĐ-CVI ngày 04/06/2025 của Cảng vụ ĐTNĐ Khu vực II)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc
1	*2*	*3*	*4*	*5=4-3*	*6*
A	**Quyết toán thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**	**28.577,87**	**28.577,87**	**-**	
1	Lệ phí	1.901,72	1.901,72	-	
	Lệ phí ra vào cảng bến thuỷ nội địa	1.901,72	1.901,72	-	
2	Phí	26.676,16	26.676,16	-	
	Phí bảo đảm hàng hải	376,61	376,61	-	
	Phí cảng vụ đường thuỷ nội địa	26.299,54	26.299,54	-	
II	**Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại**				
1	**Chi sự nghiệp kinh tế đường thuỷ nội địa**	**23.645,83**	**23.645,83**	**-**	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	23.645,83	23.645,83	-	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	**Chi quản lý hành chính**				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	**4.965,36**	**4.965,36**	**-**	
1	**Lệ phí**	**1.901,72**	**1.901,72**	**-**	
	Lệ phí ra vào cảng bến thuỷ nội địa	1.901,72	1.901,72	-	
2	**Phí**	**3.063,65**	**3.063,65**	**-**	
	Phí bảo đảm hàng hải	376,61	376,61	-	
	Phí cảng vụ đường thuỷ nội địa	2.687,03	2.687,03	-	
B	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**				

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc
1	*2*	*3*	*4*	*5=4-3*	*6*
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**12.861,20**	**12.861,20**	**-**	
6	**Chi hoạt động kinh tế đường thuỷ nội địa**	**12.861,20**	**12.861,20**	**-**	
6.1	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	***4.073,35***	***4.073,35***	**-**	
6.2	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Mã 12-294)***	***8.307,98***	***8.307,98***	**-**	
	Thuê nhà	533,60	533,60	-	
	Sửa chữa 04 ca nô	461,85	461,85	-	
	Mua 02 máy photocopy	143,00	143,00	-	
	Mua sắm 04 xuồng 40CV	1.387,84	1.387,84	-	
	Sửa chữa VP Cảng vụ ĐTNĐ Khu vực II	2.466,35	2.466,35	-	
	Sửa chữa VP Đại diện Cảng vụ ĐTNĐ tại Hà Nam	1.188,31	1.188,31	-	
	Sửa chữa VP Đại diện Cảng vụ ĐTNĐ tại Ninh Bình	1.360,16	1.360,16	-	
	Sửa chữa VP Tổ Cảng vụ ĐTNĐ An Đạo	766,88	766,88	-	
6.2	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Mã 280-338A)***	***479,86***	***479,86***		
	Kinh phí đảm bảo ATGT năm 2024	479,86	479,86		